

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023
của HĐND Thành phố**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 12, HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026; UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công:

1.1. Kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023:

Xác định việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 là nhiệm vụ then chốt để phát triển kinh tế Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành ủy, HĐND Thành phố, Ban cán sự đảng UBND Thành phố, UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo triển khai Kế hoạch. UBND Thành phố đã ban hành 03 kế hoạch (Kế hoạch khắc phục; Kế hoạch giải ngân 6 tháng đầu năm và Kế hoạch giải ngân các tháng cuối năm); tổ chức các hội nghị giao ban xây dựng cơ bản toàn Thành phố hàng quý và giao ban theo ngành, lĩnh vực. Kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 đã có nhiều chuyển biến tích cực, lũy kết giải ngân hàng tháng luôn cao hơn so với cùng kỳ năm 2022, cụ thể:

- Kế hoạch đầu tư công năm 2023 giải ngân đến ngày 15/11/2023 được 30.133,7 tỷ đồng, đạt 64,2% Kế hoạch Trung ương giao (46.956 tỷ đồng) và 56,7% Kế hoạch Thành phố giao (53.105 tỷ đồng). Ước thực hiện giải ngân cả năm 2023 được 48.600 tỷ đồng đạt 91,5% kế hoạch Thành phố giao và 103,5% Kế hoạch Trung ương giao.

- Kế hoạch năm 2022 kéo dài sang năm 2023 giải ngân đến ngày 15/11/2023 được 1.884,8 tỷ đồng đạt 44,3% kế hoạch (4.256,6 tỷ đồng). Ước giải ngân đến hết năm được 4.020 tỷ đồng, đạt 94,4% kế hoạch.

1.2. Về việc đôn đốc đẩy nhanh giải ngân kế hoạch đầu tư công:

Hiện nay, thời gian còn lại của kế hoạch đầu tư công năm 2023 và kế hoạch năm 2022 kéo dài còn rất ít. Với kết quả giải ngân của các kế hoạch như đã nêu, để đạt tiến độ theo yêu cầu tại Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 28/8/2023, UBND Thành phố đã có các văn bản: số 3498/UBND-KTTH ngày 20/10/2023, số 3952/UBND-KTTH ngày 21/11/2023 chỉ đạo các đơn vị phải tập trung hơn nữa, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân của các dự án đầu tư công, cụ thể:

(1) Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 02/3/2023 về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2022 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 28/8/2023 về thực hiện và giải ngân dự án đầu tư công các tháng còn lại của Kế hoạch đầu tư công năm 2023. Trong đó yêu cầu các chủ đầu tư được giao kế hoạch vốn Ngân sách Trung ương trong nước đối với 03 dự án lĩnh vực giao thông cần tập trung giải ngân kế hoạch vốn ngân sách Trung ương trước khi thực hiện giải ngân kế hoạch vốn ngân sách Thành phố.

(2) Các quận, huyện, thị xã phải tập trung giải ngân các dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố được giao làm chủ đầu tư để nâng cao tỷ lệ giải ngân nhóm dự án này.

(3) Khẩn trương triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

(4) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư của các dự án (gồm dự án chuyển tiếp, dự án mới) về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt, điều chỉnh dự án, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đối với các dự án hết thời gian thực hiện năm 2023 còn nhu cầu bố trí kế hoạch vốn thực hiện 2024 - 2025... để đảm bảo điều kiện bố trí kế hoạch vốn trung hạn, hàng năm và tính sẵn sàng hấp thụ vốn của các dự án.

(5) Để tránh việc bị hủy dự toán, yêu cầu các đơn vị khẩn trương thực hiện, giải ngân phần kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài theo đúng chỉ đạo tại Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 28/8/2023: *“Đối với các dự án có 02 nguồn vốn (kế hoạch năm 2023 và kế hoạch năm 2022 kéo dài): Yêu cầu các chủ đầu tư tập trung thực hiện giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài trước khi thực hiện thanh toán kế hoạch đầu tư công năm 2023. Kho bạc Nhà nước Hà Nội hướng dẫn các Kho bạc Nhà nước quận, huyện, thị xã và các Chủ đầu tư trong việc kiểm soát giải ngân đối với vốn xổ số kiến thiết Thủ đô năm 2023, vốn năm 2022 kéo dài sang năm 2023 trước khi giải ngân các nguồn vốn khác trong kế hoạch đầu tư công năm 2023”*.

(Chi tiết tại Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 18/11/2023 của UBND Thành phố về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023, xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố).

2. Đối với các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách chậm triển khai:

Thực hiện chỉ đạo quyết liệt của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban cán sự đảng UBND Thành phố, HĐND Thành phố; UBND Thành phố và các Sở, ngành Thành phố đã tổ chức nhiều cuộc họp bàn để đánh giá tình hình các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai, chậm tiến độ trên địa bàn Thành phố và thống nhất phải có Nghị quyết chuyên đề của HĐND Thành phố về các biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội để lãnh đạo, chỉ đạo và xác định là nhiệm

vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và xuyên suốt của Thành phố, cần phải tập trung thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả từ Thành phố đến cơ sở. Kết quả thực hiện như sau:

2.1. Đối với 135 Dự án chưa có quyết định giao đất cho thuê đất (do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện):

a. Đối với 79 dự án (chiếm 58,5% trong tổng số 135 dự án) được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai:

Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng thêm 05 dự án so với giữa năm 2023 (74 dự án); trong đó: 12 dự án: do trùng lặp, nhà đầu tư đề xuất nghiên cứu khi chưa có ý kiến của UBND Thành phố; 64 dự án: chấm dứt hoạt động dự án, dừng triển khai hoặc chấm dứt việc giao chủ đầu tư nghiên cứu lập quy hoạch theo quy định; 03 dự án: Tòa án nhân dân, cơ quan điều tra, thanh tra đang thụ lý, xử lý theo quy định, sẽ tiếp tục tiếp tục giám sát, xử lý theo quy định của pháp luật.

b. Đối với 42 dự án (chiếm 31,1% trong tổng số 135 dự án) đang trong tiến độ triển khai:

UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục giám sát, đôn đốc thực hiện. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 31 dự án so với giữa năm 2023 (11 dự án).

c. Số dự án còn phải xử lý:

Còn 14 dự án (chiếm 10,4% tổng số 135 dự án). UBND Thành phố chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục thiết lập hồ sơ làm cơ sở xem xét chấm dứt dự án theo quy định. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 36 dự án so với giữa năm 2023 (50 dự án).

2.2. Đối với 404 dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

a. Đối với 193 dự án (chiếm 47,8% tổng số 404 dự án) được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai:

UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục giám sát theo quy định của pháp luật. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 24 dự án so với giữa năm 2023 (169 dự án); trong đó:

- Đối với 129 dự án với tổng diện tích 370,1 ha đất: Sau thanh tra, kiểm tra, Chủ đầu tư đã chủ động khắc phục xong các vi phạm.

- Đối với 50 dự án với tổng diện tích 2.879,3 ha đất: UBND Thành phố xem xét quyết định thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án.

- Đối với 14 dự án với tổng diện tích 296,4 ha đất: UBND Thành phố chỉ đạo dừng thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm việc thực hiện do trùng các Đoàn thanh tra, kiểm tra khác; tiếp tục theo dõi, giám sát kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

b. Đối với 211 dự án (chiếm 52,2% tổng số 404 dự án) đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm:

UBND Thành phố giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc việc đưa đất vào sử dụng. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 126 dự án so với giữa năm 2023 (85 dự án); trong đó:

- Đối với 77 dự án với tổng diện tích 128 ha đất chậm tiến độ, chậm đưa đất vào sử dụng: UBND Thành phố quyết định gia hạn sử dụng đất 24 tháng và Chủ đầu tư phải nộp thêm cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng.

- Đối với 134 dự án với tổng diện tích 3.212 ha đất: Liên ngành Thành phố đã có kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giám sát, tiếp tục đôn đốc thực hiện, nếu không khắc phục thì xử lý đối với từng dự án theo trình tự, thủ tục của pháp luật.

c. Số dự án còn phải xử lý:

Còn 0 dự án. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 150 dự án so với giữa năm 2023 (150 dự án).

2.3. Đối với 173 dự án do UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất mới, tiếp tục kiến nghị xử lý:

a. Đối với 58 dự án (chiếm 33,5% tổng số 173 dự án) được đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai, tiếp tục giám sát theo quy định của pháp luật:

Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 26 dự án so với giữa năm 2023 (32 dự án); trong đó:

- Đối với 41 dự án đã có quyết định chủ trương, gồm 11 dự án với tổng diện tích 48,3 ha đất: UBND Thành phố chỉ đạo đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai do đang trong tiến độ thực hiện dự án hoặc dự án không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Luật Đầu tư năm 2020 hoặc đã đầu tư xây dựng xong; 30 dự án với tổng diện tích 590,4 ha đất: UBND Thành phố chỉ đạo chấm dứt dự án, dừng thực hiện dự án đầu tư.

- Đối với 17 dự án đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gồm 06 dự án với tổng diện tích 13,2 ha đất: Sau thanh tra, kiểm tra, Chủ đầu tư đã chủ động khắc phục các vi phạm; 11 dự án với tổng diện tích 393,8 ha đất: UBND Thành phố thu hồi đất, bãi bỏ quyết định giao đất, cho thuê đất, chấm dứt hoạt động dự án.

b. Đối với 97 dự án (chiếm 56,1% tổng số 173 dự án):

UBND Thành phố đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc việc đưa đất vào sử dụng. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 49 dự án so với giữa năm 2023 (48 dự án); trong đó:

- Đối với 07 dự án với tổng diện tích 17,8 ha đất, chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất: UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục thực hiện dự án đầu tư do đã có quyết định thu hồi đất để giải phóng mặt bằng, đã giải phóng mặt bằng xong hoặc đang thực hiện giải phóng mặt bằng.

- Đối với 36 dự án với tổng diện tích 95,1 ha đất, đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất 24 tháng và Chủ đầu tư phải nộp thêm cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian gia hạn 24 tháng.

- Đối với 54 dự án với tổng diện tích 1.823,3 ha đất, đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: UBND Thành phố giao các Sở, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện giám sát, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật đối với từng dự án tại từng kết luận.

c. Số dự án còn phải xử lý:

Còn 18 dự án (chiếm 10,4% tổng số 173 dự án) với tổng diện tích 305,8ha đất, đã có quyết định chủ trương nhưng chưa được Nhà nước giao đất, cho thuê đất. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 75 dự án so với giữa năm 2023 (93 dự án): UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành Thành phố tiếp tục xử lý, đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật (*do vướng mắc về cơ chế, chính sách qua các thời kỳ, hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các Sở, ngành Thành phố để nghiên cứu, đề xuất phương án giải quyết hoặc các Sở, ngành Thành phố khác liên quan đang xem xét về quy hoạch, tài chính, đất đai...*).

2.4. Tổng hợp chung kết quả xử lý đối với 712 dự án chậm triển khai:

- Có 330 dự án (chiếm 46,3% tổng số 712 dự án) đưa ra khỏi danh sách các dự án chậm triển khai (*đã đưa đất vào sử dụng; đã, đang tham mưu trình thu hồi, chấm dứt dự án;...*). Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 55 dự án so với kết quả giữa năm 2023 (275 dự án).

- Có 350 dự án (chiếm 49,2% tổng số 712 dự án): UBND Thành phố đã có chỉ đạo xử lý, kết luận thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm; giao các đơn vị tiếp tục giám sát, đôn đốc nhà đầu tư đưa đất vào sử dụng. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: tăng 206 dự án so với kết quả giữa năm 2023 (144 dự án).

- Có 32 dự án (chiếm 4,5% trong tổng số 712 dự án) còn phải tiếp tục thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật. Kết quả 06 tháng cuối năm 2023: giảm 261 dự án so với giữa năm 2023 (293 dự án). Dự kiến hoàn thiện xong trong tháng 12/2023.

2.5. Về việc tiếp tục thực hiện công tác rà soát các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm tiến độ, chậm triển khai trên địa bàn Thành phố:

Ngày 08/8/2023, UBND Thành phố có Văn bản số 2478/UBND-TNMT, trong đó giao UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì cùng các Sở, ngành Thành phố và các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp dự án chậm tiến độ, chậm triển khai nằm ngoài danh sách UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 30/6/2023.

Sở Tài nguyên và Môi trường (là cơ quan thường trực) có các văn bản: số 7089/STNMT-TTr ngày 15/9/2023, số 8017/STNMT-TTr ngày 19/10/2023 đôn đốc UBND các quận, huyện, thị xã và các Sở, ngành Thành phố tiếp tục rà soát, thống kê đầy đủ các trường hợp dự án chậm tiến độ, chậm triển khai (nằm ngoài danh sách UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố tại Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 30/6/2023), lập danh sách các dự án để tổ chức phân loại và đề xuất biện pháp xử lý theo quy định.

(Chi tiết tại Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố về biện pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, tập trung xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai trên địa bàn Thành phố).

3. Đối với nhóm vấn đề về công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc Thành phố:

3.1. Về công tác cải cách hành chính:

a. Về xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính và chỉ đạo, triển khai công tác CCHC năm 2023:

UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, trong đó xác định Chỉ số PAR INDEX của Thành phố trong 08 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước về công tác cải cách hành chính; Chỉ số SIPAS của Thành phố đạt tối thiểu 89%. Đồng thời, Thành phố đã ban hành hơn 10 văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính; đảm bảo rõ đầu mối cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp tiếp nhận thông tin, ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, của Thành ủy, HĐND Thành phố; tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện.

Các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND Thành phố, Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố đã được UBND Thành phố (qua Tổ Công tác cải thiện, nâng cao Chỉ

số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của Thành phố) kịp thời đôn đốc, theo dõi, nhắc nhở. Căn cứ chỉ đạo của UBND Thành phố, các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, văn bản triển khai Nghị quyết số 20/NQ-HĐND của Thành phố và tổ chức triển khai thực hiện. Đến nay, khối lượng công việc, nhiệm vụ cải cách hành chính đã hoàn thành và đang triển khai đảm bảo theo nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023. Các cơ quan, đơn vị của Thành phố đã triển khai theo đúng nội dung, yêu cầu của Thành phố.

b. Về đổi mới phương thức, hoạt động điều hành cải cách hành chính gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị:

- Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và chuyển đổi số của Thành phố sau khi được thành lập đã phát huy hiệu quả chỉ đạo tập trung thống nhất, đồng bộ toàn Thành phố. Đến nay, Ban Chỉ đạo đã họp 03 phiên và có thông báo kết luận cụ thể để chỉ ra một số nhiệm vụ tập trung cần triển khai về chuyển đổi số, chính quyền số, các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong phân cấp, ủy quyền, cơ chế phối hợp trong thực hiện thủ tục hành chính nội bộ đến hết năm 2023. Tổ Công tác cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS của Thành phố do đồng chí Phó Chủ tịch thường trực UBND Thành phố làm Tổ trưởng tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả đã rà soát, chỉ đạo kịp thời những nội dung, tháo gỡ vướng mắc để đảm bảo duy trì cải thiện Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS.

c. Về công tác quán triệt, tuyên truyền triển khai cải cách hành chính:

- UBND Thành phố đã chỉ đạo, ban hành Kế hoạch về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 gắn với phong trào thi đua cải cách hành chính, trong đó ưu tiên thông tin - truyền thông về dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số, những kết quả đạt được nổi bật trong công tác cải cách hành chính; mở rộng hình thức tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội (zalo, facebook..) hệ thống loa truyền thanh tại cơ sở, các ứng dụng truyền thông trên nền tảng công nghệ, kỹ thuật số (youtube, tiktok...); đồng thời, phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy ban hành Chương trình phối hợp về tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền công tác cải cách hành chính của Thành phố giai đoạn 2023-2025, theo đó mục tiêu của Chương trình phối hợp là tuyên truyền sâu rộng, vận động nhân dân, các tổ chức và cộng đồng doanh nghiệp Thủ đô tích cực hưởng ứng, tham gia trách nhiệm, góp phần thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính của Thành phố giai đoạn 2021-2025.

- UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai kết luận tại Hội nghị sơ kết Chương trình 01-CTr/TU của Thành ủy khóa XVII về “Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025”; Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ

thống chính trị thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND Thành phố ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố.

Ngay sau khi Đoàn giám sát HĐND Thành phố yêu cầu khắc phục tình trạng còn hình thức trong tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là nhiều cán bộ, công chức còn chưa hiểu hết được các nội dung của công tác cải cách hành chính và ý nghĩa quan trọng của công tác cải cách hành chính; UBND Thành phố đã giao Sở Nội vụ đã tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính cho hơn 1.500 cán bộ, công chức từ Sở, ban, ngành Thành phố xuống tận cấp huyện, cấp xã để thông qua đó quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ và các nội dung cải thiện nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS của Thành phố. Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã có báo cáo phân tích, làm rõ nguyên nhân và xây dựng kế hoạch cải thiện, nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS trong năm 2023; ban hành Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 13/9/2023 về tổ chức hội thảo khoa học (*dự kiến tổ chức trong tháng 11/2023*) để tìm kiếm các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Thành phố.

Kết quả, đến nay, Thành phố đã đăng nhiều tin, bài về cải cách hành chính, chuyển đổi số, chính quyền điện tử tại Cổng giao tiếp điện tử Hà Nội, các Báo, Đài truyền hình Trung ương, Thành phố: VTV1, VOV, Quốc hội, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; các cơ quan, đơn vị đã tổ chức quán triệt, mở các lớp tập huấn nghiệp vụ CCHC, nhất là cán bộ, công chức khối chính quyền cơ sở. Một số cơ quan, đơn vị có sáng kiến, cách làm hay trong tuyên truyền cải cách hành chính.

d. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá, nội dung, phương thức kiểm tra công tác cải cách hành chính, khắc phục những tồn tại, hạn chế được chỉ ra tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố:

- UBND Thành phố đã chỉ đạo, ban hành và triển khai Bộ chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố giai đoạn 2023-2025, đảm bảo tính kế thừa, lược bỏ, cập nhật, bổ sung kịp thời các nội dung cải cách hành chính giai đoạn 2022-2025, đặc biệt ở nội dung “xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số” để đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính theo hướng cụ thể hóa, rõ tiêu chí đánh giá, tính hiệu quả; đồng thời lồng ghép nội dung đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng của năm được đánh giá; thay đổi phương pháp, đối tượng điều tra xã hội học bằng hình thức đánh giá trực tuyến; tăng cường trách nhiệm đánh giá của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo thực hiện đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính qua đánh giá trực tuyến và tổng hợp, công khai kết quả đánh giá thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử dùng chung ba cấp của Thành phố; chỉ đạo Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội xây dựng và triển khai hệ thống thông tin điều tra xã hội học trong khảo

sát trực tuyến, thu thập thông tin, ý kiến của người dân về chất lượng cung ứng dịch vụ công thành phố Hà Nội.

- UBND Thành phố đã chỉ đạo, phân tích, làm rõ những nội dung bị đánh giá thấp, nguyên nhân và xây dựng kế hoạch cải thiện, nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI trong năm 2023 theo yêu cầu tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố.

- UBND Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đổi mới nội dung và phương thức kiểm tra cải cách hành chính tập trung vào các tiêu chí, nội dung, những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố; những nội dung Trung ương (Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ) đánh giá thấp đối với Hà Nội qua kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS; những nội dung liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến dịch vụ thiết yếu cho người dân.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, đến nay, Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính Thành phố đã kiểm tra trực tiếp công tác cải cách hành chính của 03 Sở, 08 UBND quận, huyện và 15 xã, phường, thị trấn; kiểm tra qua kết quả báo cáo của các cơ quan, đơn vị về báo cáo triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính và kết quả thực hiện nội dung yêu cầu tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố. Trên cơ sở kết quả theo dõi, kiểm tra, các cơ quan, đơn vị về cơ bản đã xác định những mặt làm được, những tồn tại, hạn chế, đề ra các biện pháp khắc phục, chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính được chỉ ra tại Báo cáo số 08/BC-ĐGS ngày 20/6/2023 của Đoàn giám sát HĐND Thành phố, đồng thời phát hiện một số mô hình, sáng kiến giải pháp trong cải cách hành chính, làm cơ sở cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS của Thành phố. Những cơ quan, đơn vị được kiểm tra còn có những tồn tại, hạn chế, Đoàn kiểm tra đã yêu cầu, đề nghị cơ quan, đơn vị kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác cải cách hành chính và báo cáo kết quả khắc phục, tồn tại hạn chế về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

(Chi tiết tại Báo cáo của UBND Thành phố về kết quả công tác cải cách hành chính năm 2023 của thành phố Hà Nội).

3.2. Về công tác xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước thuộc Thành phố:

a. Về hoàn thiện cơ chế, chính sách:

- Thực hiện Kế hoạch hành động của Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số năm 2023, hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan và chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 01/3/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2023,

Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 25/9/2023 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023; Kế hoạch cải thiện chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh năm 2023.

Đồng thời, UBND Thành phố đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số Thành phố; ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo, Kế hoạch trọng tâm công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo năm 2023 và thành lập Tổ công tác thúc đẩy chuyển đổi số giúp việc Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo đã họp 3 cuộc theo quy chế hoạt động để bàn bạc, thảo luận, xin ý kiến các nhiệm vụ lớn của Thành phố. Tổ Công tác chuyển đổi số của Thành phố cũng đã họp nhiều cuộc nhằm tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ lớn, trước khi họp Ban Chỉ đạo của Thành phố.

- Các quy chế quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của Thành phố đã được tập trung xây dựng, ban hành, gồm: Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 về ban hành quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội; Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 về ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thư điện tử thành phố Hà Nội; Quyết định số 4267/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 về ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo thành phố Hà Nội; Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 về ban hành Danh mục dữ liệu mở của thành phố Hà Nội làm cơ sở triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ về dữ liệu mở. Đồng thời, để phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của Thành phố và với các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về việc bổ sung mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND thành phố Hà Nội tại Quyết định số 2918/QĐ-UBND ngày 17/8/2022.

- Để hỗ trợ tối đa và khuyến khích người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 quy định về mức phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến (*mức thu bằng “không” áp dụng cho các tổ chức, cá nhân thực hiện nộp hồ sơ thực hiện các dịch vụ công theo hình thức trực tuyến; thời gian thực hiện đến hết ngày 31/12/2025*). Hà Nội hiện là địa phương đầu tiên trong cả nước quy định mức thu này.

- Trên cơ sở tham mưu của các ngành, UBND Thành phố đã ban hành các Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ của các ngành liên quan đến xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số theo lĩnh vực phụ trách, bao gồm: Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 01/3/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 03/01/2023 về triển khai thực hiện Đề án Mô hình Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính hiện đại các cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 10/3/2023 về phát triển du lịch

thành phố Hà Nội năm 2023 trong đó lồng ghép nhiệm vụ đẩy mạnh công tác chuyển đổi số ngành Du lịch Thủ đô.

- Thực hiện chỉ đạo của Ban cán sự đảng UBND Thành phố, ngày 31/5/2023, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND về khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 về việc triển khai Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội trong năm 2023, trong đó xác định giải pháp trọng tâm và trách nhiệm của các ngành liên quan.

- Ngoài ra, để đẩy nhanh việc triển khai chuyển đổi số của Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 13/10/2023 về việc tăng cường trách nhiệm, tập trung xử lý các “điểm nghẽn” trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp và các văn bản chỉ đạo như: Văn bản số 677/UBND-KGVX ngày 15/3/2023 chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 1588/UBND-KGVX ngày 29/5/2023 về bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND Thành phố; Văn bản số 2930/UBND-KSTTHC ngày 12/9/2023 của UBND Thành phố về nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

b. Về phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Thành phố tiếp tục duy trì và triển khai mở rộng hạ tầng mạng diện rộng của Thành phố (mạng WAN) đến 579/579 xã, phường, thị trấn, tích hợp mạng WAN của Thành phố vào mạng truyền số liệu chuyên dùng Chính phủ; kết nối mạng tin học UBND Thành phố với Mạng thông tin điện tử hành chính Chính phủ, liên thông các hệ thống thông tin, ứng dụng phục vụ chỉ đạo, điều hành Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xuyên suốt đến Thành phố.

- Thành phố tiếp tục duy trì hoạt động Trung tâm dữ liệu nhà nước Hà Nội tại 185 Giảng Võ để cài đặt, duy trì các hệ thống thông tin chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; đồng thời, tổ chức thuê dịch vụ Trung tâm dữ liệu chính phục vụ triển khai Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục duy trì, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật Hệ thống họp trực tuyến của Thành phố hoạt động ổn định, thông suốt phục vụ các cuộc họp của Thành phố đến cấp xã đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Quyết định số 3125/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND Thành phố; kết nối liên thông với Hệ thống Họp trực tuyến của Văn phòng Chính phủ.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố tiếp tục được duy trì, nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi phục vụ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước thuộc Thành phố và người dân, doanh nghiệp tại bộ phận “một cửa”. Ngoài ra, Thành phố đang rà soát đối với một số huyện (Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Ba Vì) khó khăn về nguồn lực để hỗ trợ bổ sung, nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ, trang thiết bị công nghệ thông tin tại trụ sở

UBND và bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã phục vụ công tác cải cách hành chính và triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

c. Phát triển dữ liệu:

Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực: giao thông - vận tải, xây dựng, nông nghiệp, đầu tư, tài chính,... được Thành phố giao các Sở, ngành triển khai theo hướng tập trung, phục vụ yêu cầu nghiệp vụ, chia sẻ, khai thác thông tin theo quy định, cụ thể:

- Lĩnh vực Giao thông - vận tải: Tiếp tục giám sát hoạt động của hệ thống xe buýt trên địa bàn Thành phố bằng thiết bị GPS và ứng dụng công nghệ RFID trong quản lý, điều hành, thông tin hành khách bằng hệ thống âm thanh và bảng LED trên xe và một số nhà chờ, ứng dụng tìm xe buýt cho hành khách, hệ thống mua vé online; đồng thời tiếp tục duy trì, vận hành phần mềm Quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (RBMS) và phản ánh sự cố, hư hỏng mất an toàn giao thông (GT247) vào phục vụ công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả.

- Lĩnh vực Xây dựng: Bước đầu triển khai các hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: Cơ sở dữ liệu thông tin kiểm soát và xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng, đất đai, các khu vực có tranh chấp, khiếu kiện về xây dựng đất đai; Hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên nền tảng hệ thống thông tin địa lý GIS và cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia; cơ sở dữ liệu quản lý nhà thuộc sở hữu nhà nước giao các đơn vị, doanh nghiệp, kinh doanh nhà quản lý, khai thác.

- Lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc: Tiếp tục triển khai số hoá tài liệu lưu trữ, Hệ thống thông tin quy hoạch.

- Lĩnh vực Nông nghiệp: Tiếp tục duy trì Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản thực phẩm Hà Nội (check.hanoi.gov.vn), ứng dụng mã QR truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP bằng các thiết bị di động thông minh, đảm bảo an toàn đối với nông, lâm, thủy sản, thực phẩm tại các cửa hàng kinh doanh trên địa bàn Thành phố Hà và kho dữ liệu dùng chung ngành nông nghiệp. Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi và thú y và Hệ thống cảnh báo dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn Thành phố.

- Lĩnh vực Đầu tư và doanh nghiệp: Hoàn thành việc triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành kế hoạch đầu tư và doanh nghiệp tích hợp các Hệ thống thông tin do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý; kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký kinh doanh của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tiếp tục duy trì và vận hành các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được đầu tư như: cơ sở dữ liệu về đầu tư phục vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố; cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và hộ cá thể trên địa bàn Thành phố; cơ sở dữ liệu về xây dựng kế hoạch kinh tế xã hội. Triển khai xây dựng hệ thống thông tin quản lý dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố.

- Lĩnh vực Tài chính: Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của Thành phố. Tiếp tục duy trì, khai thác và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của ngành tài chính do Bộ Tài chính và Thành phố xây dựng như: Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc Tabmis; phần mềm quản lý đăng ký tài sản nhà nước; phần mềm cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; Hệ thống thông tin liên ngành về quản lý dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương; cơ sở dữ liệu thu chi ngân sách Thành phố và cơ sở dữ liệu về tài sản công lĩnh vực hành chính sự nghiệp Thành phố; phần mềm tổng hợp, theo dõi quyết toán dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Lĩnh vực Du lịch - Văn hóa và Thể thao: Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số của lĩnh vực du lịch và văn hóa thể thao đã đang được tích cực triển khai như: Xây dựng hệ thống phần mềm Triển lãm Sách, báo, tạp chí; nâng cấp phần mềm thư viện thiếu nhi và số hóa tài liệu sách, báo, tạp chí tại Thư viện Hà Nội; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ số hóa tư liệu trong quản lý và bảo tồn di sản văn hóa...

Việc tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số đang được triển khai. 100% các cơ quan nhà nước Thành phố đã thực hiện mở dữ liệu.

d. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:

- Đối với các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp:

Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn tiếp tục duy trì, vận hành, khai thác Trang/Cổng thông tin điện tử phục vụ yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định.

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đã được xây dựng và đưa vào vận hành thử tại các đơn vị trực thuộc Thành phố từ ngày 11/4/2023. Hệ thống đã đáp ứng đầy đủ các chức năng, tính năng theo quy định của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là các yêu cầu mới về xác thực định danh điện tử cho công dân và doanh nghiệp, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Thành phố; toàn bộ các dữ liệu của công dân, doanh nghiệp bao gồm thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết được số hóa, xác thực bằng chữ ký số của công dân, tổ chức, doanh nghiệp và lưu trữ trên kho dữ liệu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp, cho phép công dân, doanh nghiệp được sử dụng lại các dữ liệu trên kho để thực hiện các thủ tục hành chính lần sau theo đúng quy định; đã kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống Cổng thanh toán trực tuyến quốc gia, các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành: Bộ Tư pháp (*04 hệ thống*), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*cơ sở dữ liệu doanh nghiệp*), Bảo hiểm Việt Nam (*cơ sở dữ liệu bảo hiểm*). Đã kết nối với VNPost thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo hệ thống Bưu điện công ích; Kết nối tổng đài, tin nhắn SMS Brandname phục vụ cho Hệ thống nhắn tin đối với người dân, doanh nghiệp khi thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính.

Việc khai thuế điện tử đã được áp dụng phổ biến với tỷ lệ 99,5% doanh nghiệp đang hoạt động khai thuế qua mạng; trên 99,1% doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử; 100% hồ sơ hoàn thuế được xử lý điện tử; trên 1.106 lượt hỏi đáp của doanh nghiệp, người nộp thuế trên địa bàn Thành phố qua hệ thống 479 kênh hỗ trợ điện tử đã được tiếp nhận, xử lý kịp thời. Triển khai ứng dụng eTax Mobile đáp ứng nhu cầu tra cứu, nộp thuế trên thiết bị thông minh của người nộp thuế với tổng số lượng tài khoản sử dụng là 183.430 tài khoản. Qua đó, cơ bản 100% tổ chức, doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử thành công.

Thành phố đã triển khai đồng bộ chữ ký số trên các hệ thống (*Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo*) phục vụ xử lý công việc trên môi trường mạng và dịch vụ công trực tuyến, trong đó:

+ Chữ ký số chuyên dùng Chính phủ: Đến nay đã cấp được 12.188 chữ ký số cho cán bộ, công chức thuộc Thành phố.

+ Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 20/3/2023 của UBND Thành phố về việc Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2023 và chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông đã có báo cáo, đề xuất UBND Thành phố phương án triển khai và đã được UBND Thành phố chấp thuận (*tại Văn bản số 779/UBND-KSTTHC ngày 22/3/2023*); theo đó, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với 04 doanh nghiệp triển khai cấp chữ ký số tại bộ phận một cửa của các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã từ ngày 03/4/2023. Đến nay, trên toàn Thành phố đã cấp gần 39.000 chữ ký số miễn phí cho công dân Hà Nội để thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch điện tử.

Tổ chức duy trì, vận hành kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân về quy định hành chính thông qua ứng dụng Zalo nhằm góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước (SIPAS); kết quả, qua kênh Zalo đã tiếp nhận 425 phản ánh kiến nghị (PAKN), trong đó: 243/425 PAKN liên quan đến công tác giải quyết thủ tục hành chính đã được chuyển đến cơ quan chuyên môn để giải quyết và phản hồi cho người dân, doanh nghiệp, tỷ lệ hoàn thành 100%; 182 PAKN liên quan tới khiếu nại, tố cáo, các phản ánh về môi trường, rác thải, ô nhiễm... Trong thời gian tới, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo Văn phòng UBND Thành phố tham mưu, bổ sung, mở rộng việc tiếp nhận, xử lý các vấn đề khác của công dân và doanh nghiệp trên địa bàn nhằm phát huy tối đa hiệu quả của kênh PAKN.

- Đối với hệ thống, ứng dụng phục vụ hoạt động điều hành nội bộ:

Thành phố đã thực hiện kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc Thành phố với các Bộ, ngành theo quy định. 100% cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan

của Thành phố được cấp, khai thác, sử dụng hộp thư điện tử công vụ trao đổi thông tin trong công việc.

Thành phố đã triển khai và đưa vào vận hành các hệ thống thông tin quan trọng, cốt lõi của Thành phố nhằm cung cấp số liệu, thông tin phục vụ đắc lực cho công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Thành phố đến 03 cấp trực thuộc Thành phố đảm bảo theo hướng đồng bộ, tập trung, thống nhất, liên thông, tích hợp với các hệ thống của Trung ương. Kết quả thực hiện (*tính đến tháng 9/2023*) như sau:

+ Hệ thống quản lý cuộc họp của Ban cán sự đảng Thành phố, UBND Thành phố: Đã thực hiện gửi 1.646 giấy mời họp thông qua ứng dụng; tổ chức cập nhật hơn 2.724 file tài liệu, văn bản điện tử thay cho việc in ấn, sao chụp tài liệu giấy; thiết lập và hình thành được cơ sở dữ liệu phục vụ việc xác thực, điểm danh khuôn mặt các đại biểu tham gia các cuộc họp tại trụ sở UBND Thành phố.

+ Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Thành phố: Đã triển khai tới 633 cơ quan, đơn vị; cấp 40.019 tài khoản cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phục vụ nhu cầu khai thác sử dụng và xử lý công việc; 3.924.347 văn bản đã được cập nhật và 1.024.345 văn bản điện tử được giao dịch qua hệ thống. Đảm bảo chỉ tiêu 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

+ Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố: Đã triển khai tới 633 cơ quan, đơn vị; cấp 3.355 tài khoản cho đại diện các cơ quan, đơn vị phục vụ nhu cầu khai thác sử dụng và thực hiện các chế độ báo cáo. Hình thành 02 kho dữ liệu, chia sẻ dùng chung, gồm: Kho biểu mẫu với 134 biểu mẫu; Kho chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội với 2.136 chỉ tiêu. Tổ chức kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu về 08 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội Thành phố với Hệ thống thông tin báo Chính phủ theo quy định.

- Tiếp tục duy trì, vận hành và tăng cường khai thác có hiệu quả Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ của Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đến các cấp, các ngành trực thuộc Thành phố, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố.

đ. Bảo đảm an toàn thông tin mạng:

- UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 về quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội và ban hành Văn bản số 677/UBND-KGVX ngày 15/3/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát.

- Sở Thông tin và Truyền thông đã hướng dẫn, thông tin cảnh báo, bảo đảm an toàn thông tin, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng cho đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin của Thành phố (*đã có 19 văn bản cảnh báo tới các đơn*

vị thuộc Thành phố về các lỗ hổng bảo mật gây mất an toàn thông tin theo khuyến cáo của Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông và các văn bản hướng dẫn các đơn vị tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thời gian Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, các ngày Lễ: Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 và 01/5, 02/9; rà soát nội dung không phù hợp trên website; đơn đốc kiểm tra, đánh giá và giám sát an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin). Đồng thời, thường xuyên theo dõi và cảnh báo các cơ quan, đơn vị của Thành phố khi phát hiện IP nằm trong mạng botnet; tổng hợp, đề nghị Cục An toàn thông tin gán nhãn tín nhiệm mạng cho 192 trang, cổng thông tin điện tử của các cơ quan thành phố Hà Nội (trong đó, từ tháng 01/2023 đến tháng 9/2023, đã hoàn thành gán nhãn tín nhiệm cho 97 trang thông tin điện tử).

4. Về các vấn đề, dự án cụ thể đã được HĐND Thành phố chất vấn, tái chất vấn:

Chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục II đính kèm.

UBND Thành phố trân trọng gửi HĐND Thành phố, các vị đại biểu HĐND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 12, HĐND thành phố Hà Nội khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Chủ tịch UBND TP; (để báo cáo)
- Các đồng chí PCT UBND TP;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND TP;
- Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, TT&TT, XD, Nội vụ;
- CVP, các PCVP, các Phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, TH_{Truyền}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn